

*
Số: - QĐ/BCĐ

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh Danh sách hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở đợt 1, đợt 2 và phê duyệt Danh sách, phân bổ kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (đợt 3)

Căn cứ Quyết định số 630-QĐ/TU, ngày 21/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nhà ở cho người nghèo, người khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh do Bộ Công an vận động tài trợ và các nguồn hỗ trợ khác (Ban Chỉ đạo 630 tỉnh);

Căn cứ Công văn số 04-CV/BCĐ, ngày 21/7/2023 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh về kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở theo chương trình của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án xây dựng nhà ở cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ nguồn hỗ trợ của Bộ Công an và các nguồn hỗ trợ khác;

Căn cứ Hướng dẫn số 75-HD/BCĐ, ngày 08/8/2023 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh về quy trình thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo, người khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh do Bộ Công an vận động tài trợ và các nguồn hỗ trợ khác; Văn bản số 82-CV/BCĐ, ngày 28/8/2023 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 75-HD/BCĐ;

Xét đề nghị của Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 630 tỉnh tại Văn bản số 14/TTr-CAT-PV01 ngày 17/01/2024,

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh đưa ra khỏi Danh sách hỗ trợ (đợt 1) đã được phê duyệt tại Quyết định số 84-QĐ/BCĐ, ngày 31/8/2023 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh và Danh sách hỗ trợ (đợt 2) đã được phê duyệt tại Quyết định số 147-QĐ/BCĐ, ngày 18/12/2023 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh đối với 64 hộ (*Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Phê duyệt Danh sách, phân bổ kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở (đợt 3) đối với 53 hộ tại 09 huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (*Phụ lục 02 và Phụ lục 03 kèm theo*).

Điều 3. Tổ chức thực hiện**1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh:**

- Thực hiện các thủ tục cấp kinh phí về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện (qua Quỹ Cứu trợ cấp huyện) đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục để hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo, người khó khăn về nhà ở đảm bảo chất lượng, đúng quy định, đồng thời quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích và thanh, quyết toán theo quy định hiện hành; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo 630 tỉnh và các nhà tài trợ.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Hướng dẫn số 75-HD/BCĐ, ngày 08/8/2023; Công văn số 82-CV/BCĐ, ngày 28/8/2023 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh và các văn bản liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Giám đốc Công an tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo 630 tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4,
- Thường trực Tỉnh ủy, (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh,
- Các thành viên BCĐ 630 tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh,
- Lưu: VT, XD₁.

T/M BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Võ Trọng Hải
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

PHỤ LỤC 01

Điều chỉnh đưa ra khỏi danh sách hỗ trợ xây dựng đợt 1 và đợt 2

(Kèm theo Quyết định số -QĐ/BCĐ ngày /01/2024 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Diện đối tượng	Địa chỉ cư trú	Lý do	Ghi chú
I. Huyện Can Lộc: 09 hộ						
1	Trần Thị Quyên	1947	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Đô Hành, xã Mỹ Lộc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
2	Trần Thị Phú	1940	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Làng Mới, xã Vượng Lộc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
3	Nguyễn Thị Ngu	1948	Hộ nghèo	Thôn Trà Sơn, xã Phú Lộc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
4	Nguyễn Trọng Thế	1966	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trà Sơn, xã Phú Lộc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
5	Nguyễn Thị Hường	1962	Hộ cận nghèo	Thôn Trà Sơn, xã Phú Lộc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
6	Trần Thị Liên	1948	Hộ khó khăn về nhà ở	TDP Kiến Thành, TT Đồng Lộc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
7	Nguyễn Trường Sinh	1962	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Thượng Xá, xã Kim Song Trường	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
8	Lê Thị Quý	1969	Hộ nghèo	Thôn Làng Khang, xã Thuần Thiện	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
9	Lê Sỹ Trúc	1955	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Làng Khang, xã Thuần Thiện	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
II. Huyện Hương Khê: 14 hộ						
10	Nguyễn Thị Ty	1966	Hộ cận nghèo	Thôn Phú Lâm, xã Phú Gia	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
11	Trần Thị Cúc	1972	Hộ cận nghèo	Thôn Hòa Nhượng, xã Phú Gia	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
12	Trần Đình Hà	1989	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trường Sơn, xã Phú Gia	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
13	Lê Thị Hóa	1948	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 5, xã Hà Linh	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
14	Nguyễn Văn Đức	1970	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Thượng Hải, xã Gia Phố	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
15	Trần Xuân	1925	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Tân Trung, xã Hương Trạch	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
16	Đặng Văn Chương	1944	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 5, xã Hòa Hải	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
17	Nguyễn Đình Hà	1968	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 10, xã Phúc Đồng	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Diện đối tượng	Địa chỉ cư trú	Lý do	Ghi chú
18	Đặng Đình Phê	1951	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 9, xã Phúc Đồng	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
19	Tô Thị Thu	1952	Khó khăn về nhà ở	Thôn 3, xã Hương Long	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
20	Võ Thị Duyên	1995	Hộ nghèo	Thôn 4, xã Hương Liên	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
21	Đình Văn Thắng	1988	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 4, xã Hương Liên	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
22	Nguyễn Thị Hoa	1964	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 11, xã Hương Lâm	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
23	Nguyễn Thị Khương	1942	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trung Thượng, xã Lộc Yên	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
III. Huyện Cẩm Xuyên: 11 hộ						
24	Hoàng Thị Kiều	1953	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Hà Phúc Đồng, xã Nam Phúc Thăng	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
25	Trần Thị Thủy Tiên	1997	Hộ nghèo	Thôn Mỹ Phú, xã Cẩm Mỹ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
26	Bùi Thị Lài	1981	Hộ cận nghèo	Thôn Mỹ Phú, xã Cẩm Mỹ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
27	Nguyễn Thị Loan	1966	Hộ đặc biệt khó khăn	Thôn Mỹ Lâm, xã Cẩm Mỹ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
28	Lê Thị Thao	1953	Hộ nghèo	Thôn Mỹ Lâm, xã Cẩm Mỹ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
29	Hà Thị Liên	1953	Hộ đặc biệt khó khăn	Thôn Mỹ Yên, xã Cẩm Mỹ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
30	Phạm Thị Dung	1988	Hộ nghèo	Thôn Chùa, xã Cẩm Nhượng	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
31	Võ Quốc Việt	1963	Hộ đặc biệt khó khăn	Thôn Lạc Thọ, xã Cẩm Lạc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
32	Phan Thị Lương	1987	Hộ nghèo	Thôn Hà Văn, xã Cẩm Lạc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
33	Nguyễn Văn Dẫn	1980	Hộ cận nghèo	Thôn 7, xã Cẩm Quang	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
34	Phạm Thị Nga	1991	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 7, xã Cẩm Quang	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
IV. Huyện Thạch Hà: 04 hộ						
35	Đặng Hữu Uýnh	1934	Hộ NCC	Thôn Tri Lễ, xã Thạch Kênh	Trùng tên	
36	Lê Thị Trường	1973	Người khuyết tật	Thôn Chi Lưu, xã Thạch Kênh	Trùng tên	Đã phê duyệt đợt 2

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Diện đối tượng	Địa chỉ cư trú	Lý do	Ghi chú
37	Nguyễn Thị Lý	1967	Hộ nghèo	Thôn Bùi Xá, xã Việt Tiến	Đã có nguồn hỗ trợ khác	Đã phê duyệt đợt 2
38	Trần Thị Lập	1950	Hộ nghèo	Thôn Bình Dương, xã Thạch Hội	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
V. Huyện Vũ Quang: 11 hộ						
39	Cù Thị Thìn	1976	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 2, xã Ân Phú	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
40	Nguyễn Thị Bình	1959	Khó khăn về nhà ở	Thôn 4 - xã Thọ Điền	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
41	Bùi Tuấn Anh	1983	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn 4, xã Quang Thọ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
42	Trần Quốc Anh	1995	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn 1, xã Quang Thọ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
43	Cao Xuân Danh	1989	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn 1, xã Quang Thọ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
44	Nguyễn Thị Minh	1958	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn 3, xã Quang Thọ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
45	Nguyễn Văn Trường	1991	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn 4, xã Quang Thọ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
46	Nguyễn Thị Hồng	1990	Hộ cận nghèo	Thôn 4, xã Quang Thọ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
47	Nguyễn Văn Vũ	1966	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn 6, xã Quang Thọ	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
48	Nguyễn Thị Hồng Loan	1951	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn Bình Phong, xã Đức Lĩnh	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
49	Nguyễn Văn Hiệp	1979	Hộ nghèo	Thôn Hội Trung, Đức Liên	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
VI. Huyện Lộc Hà: 02 hộ						
50	Trần Đình Thông	1954	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Tân Trung, xã Tân Lộc	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
51	Nguyễn Xuân Trung	1954	Hộ cận nghèo	Thôn Phù Ích, xã Ích Hậu	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
VII. Huyện Đức Thọ: 08 hộ						
52	Bùi Thị Mận	1960	Hộ nghèo	Thôn Vạn Phúc, xã Trường Sơn	Chuyển sang nhận hỗ trợ làm nhà 70 triệu của MTTQ tỉnh	Đã phê duyệt đợt 2

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Diện đối tượng	Địa chỉ cư trú	Lý do	Ghi chú
53	Nguyễn Văn Hào	1959	Hộ nghèo	Thôn Triều Đông, xã Bùi La Nhân	Chuyển sang nhận hỗ trợ làm nhà 70 triệu của MTTQ tỉnh	Đã phê duyệt đợt 2
54	Hoàng Xuân Thủy	1975	Hộ cận nghèo	Thôn Quyết Tiến, xã Bùi La Nhân	Chuyển sang nhận hỗ trợ làm nhà 70 triệu của MTTQ tỉnh	Đã phê duyệt đợt 2
55	Trần Thị Hoàng Thương	1987	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Vĩnh Đại, xã Quang Vĩnh	Chuyển sang nhận hỗ trợ làm nhà 70 triệu của MTTQ tỉnh	Đã phê duyệt đợt 2
56	Nguyễn Thanh Hằng	1998	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Hoa Đình, xã Bùi La Nhân	Chuyển sang nhận hỗ trợ nhà 70 triệu của Quỹ Cứu trợ tỉnh	Đã phê duyệt đợt 2
57	Phan Văn Hải	1988	Hộ nghèo	Thôn Quang Tiên, xã An Dũng	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
58	Bùi Xuân Minh	1958	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Long Sơn, xã An Dũng	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
59	Nguyễn Thị Nguyệt	1923	Hộ nghèo	Thôn Phú Quý, Xã Bùi La Nhân	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 1
VIII. TX Kỳ Anh: 05 hộ						
60	Hoàng Thị Tuyết	1948	Hộ nghèo	TDP 2, phường Hưng Trí	Bị ốm nặng nên không thể làm nhà	Đã phê duyệt đợt 2
61	Phạm Thị Nhi	1947	Hộ nghèo	Thôn Vĩnh Thuận, xã Kỳ Ninh	Bị ốm nặng	Đã phê duyệt đợt 2
62	Bùi Văn Tùng	1966	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Tân Tiến, xã Kỳ Nam	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
63	Võ Văn Khiên	1969	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Tân Tiến, xã Kỳ Nam	Không còn nhu cầu	Đã phê duyệt đợt 2
64	Nguyễn Xuân Thệ	1959	Hộ cận nghèo	TDP Đông Phong, phường Kỳ Thịnh	Ốm đau	Đã phê duyệt đợt 2

PHỤ LỤC 02

Tổng hợp số lượng hộ dân và kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở từ nguồn vận động tài trợ của Bộ Công an và nguồn hỗ trợ khác (đợt 3)

(Kèm theo Quyết định số: -QĐ/BCĐ ngày /01/2024 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh)

Stt	Đơn vị	Tổng số hộ được phê duyệt hỗ trợ (Đợt 3)	Kinh phí hỗ trợ (đồng)		Tổng kinh phí (đồng)
			Nguồn Quỹ Cứu trợ tỉnh	Nguồn vận động tài trợ của Bộ Công an	
1	Thị xã Kỳ Anh	03	60.000.000	150.000.000	210.000.000
2	Huyện Thạch Hà	02	40.000.000	100.000.000	140.000.000
3	Huyện Đức Thọ	04	80.000.000	200.000.000	280.000.000
4	Huyện Can Lộc	10	200.000.000	500.000.000	700.000.000
5	Huyện Cẩm Xuyên	01	20.000.000	50.000.000	70.000.000
6	Huyện Hương Sơn	15	300.000.000	750.000.000	1.050.000.000
7	Huyện Hương Khê	14	280.000.000	700.000.000	980.000.000
8	Huyện Vũ Quang	02	40.000.000	100.000.000	140.000.000
9	Huyện Lộc Hà	02	40.000.000	100.000.000	140.000.000
CỘNG		53	1.060.000.000	2.650.000.000	3.710.000.000

PHỤ LỤC 03

Danh sách hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở từ nguồn vận động tài trợ của Bộ Công an và các nguồn hỗ trợ khác (đợt 3)
(Kèm theo Quyết định số -QĐ/BCĐ ngày /01/2024 của Ban Chỉ đạo 630 tỉnh)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Diện đối tượng	Địa chỉ cư trú	Kinh phí hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
I. Huyện Can Lộc: 10 hộ						
1	Trần Mạnh Thành	1987	Hộ nghèo	Thôn Đông Huề, xã Vượng Lộc	70.000.000	
2	Trần Thị Thỏa	1990	Hộ khó khăn	TDP Trung Thành, thị trấn Đồng Lộc	70.000.000	
3	Nguyễn Việt Lương	1959	Hộ cận nghèo	Thôn Bắc Trung Sơn, xã Gia Hanh	70.000.000	
4	Nguyễn Sỹ Cần	1960	Hộ cận nghèo	Thôn Nghĩa Sơn, xã Gia Hạnh	70.000.000	
5	Nguyễn Thị Tuyết	1966	Hộ nghèo	Thôn Kim Sơn, xã Gia Hanh	70.000.000	
6	Hoàng Thị Đào	1989	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Ngọc Lâm, xã Gia Hanh	70.000.000	
7	Nguyễn Thị Lệ Xuân	1989	Hộ nghèo	Thôn Đông Lam, xã Phú Lộc	70.000.000	
8	Trịnh Văn Minh	1959	Hộ cận nghèo	Thôn Vĩnh Phú, xã Phú Lộc	70.000.000	
9	Lê Duy Đồng	1961	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trà Sơn, xã Phú Lộc	70.000.000	
10	Trịnh Thị Mai	1942	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trà Sơn, xã Phú Lộc	70.000.000	
II. Huyện Hương Khê: 14 hộ						
11	Trần Thị Thảo	1976	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Quang Lộc, xã Phú Gia	70.000.000	
12	Lê Thị Hạnh	1974	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Phú Hồ, xã Phú Gia	70.000.000	
13	Tăng Việt Huy	1993	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trung Hà, xã Phú Gia	70.000.000	
14	Trần Văn Đăng	1964	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Hòa Nhượng, xã Phú Gia	70.000.000	
15	Lưu Văn Cương	1932	Hộ cận nghèo	Thôn Hòa Nhượng, xã Phú Gia	70.000.000	
16	Phạm Thị Hạnh	1952	Hộ cận nghèo	Thôn Bắc Lĩnh, xã Hương Trạch	70.000.000	
17	Lê Thị Liễu	1954	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 9, xã Hòa Hải	70.000.000	
18	Phan Thị Hà	1967	Hộ cận nghèo	Thôn 9, xã Phúc Đồng	70.000.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Diện đối tượng	Địa chỉ cư trú	Kinh phí hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
19	Đặng Duy Tài	1989	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 8, xã Phúc Đồng	70.000.000	
20	Võ Văn Mạnh	1989	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 8, xã Phúc Đồng	70.000.000	
21	Trương Thị Nho	1974	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 4, xã Hương Liên	70.000.000	
22	Phan Minh Luật	1987	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Hương Giang, xã Lộc Yên	70.000.000	
23	Lê Khắc Đạo	1957	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 5, xã Hương Long	70.000.000	
24	Phan Thị Kiện	1938	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Hương Thượng, xã Lộc Yên	70.000.000	
III. Huyện Cẩm Xuyên: 01 hộ						
25	Võ Thị Quế	1962	Hộ đặc biệt khó khăn	Thôn Hưng Đạo, xã Cẩm Lạc	70.000.000	
IV. Huyện Thạch Hà: 02 hộ						
26	Trần Thị Hợi	1949	Hộ cận nghèo	Thôn Tùng Sơn, xã Nam Điền	70.000.000	
27	Lê Văn Anh	1954	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Yên Lạc, xã Thạch Thắng	70.000.000	Hộ giáo dân
V. Huyện Vũ Quang: 02 hộ						
28	Từ Xuân Giáp	1974	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn 2, xã Quang Thọ	70.000.000	
29	Nguyễn Xuân Hành	1988	Hộ hoàn cảnh khó khăn	Thôn Đồng Minh - Hương Minh	70.000.000	
VI. Huyện Lộc Hà: 02 hộ						
30	Nguyễn Thị Chắt	1937	Hộ nghèo	Thôn Lâm Châu, xã Thạch Châu	70.000.000	
31	Phạm Thị Toàn	1959	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Đông Thắng, xã Mai Phụ	70.000.000	
VII. TX Kỳ Anh: 03 hộ						
32	Nguyễn Thị Tuyết	1951	Hộ khó khăn về nhà ở	TDP 1, Phường Hưng Trí	70.000.000	
33	Nguyễn Văn Nguyên	1976	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Nam Hà, xã Kỳ Hà	70.000.000	
34	Nguyễn Thị Hòa	1990	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Tân Thành, xã Kỳ Nam	70.000.000	
VIII. Huyện Đức Thọ: 04 hộ						
35	Phan Văn Ngọc	1992	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Đồng Vĩnh, xã Đức Đồng	70.000.000	
36	Hoàng Thị Phụng	1950	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Lai Đồng, xã Đức Đồng	70.000.000	

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Diện đối tượng	Địa chỉ cư trú	Kinh phí hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
37	Lê Văn Thái	1952	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Hà Cát, xã Đức Lạng	70.000.000	
38	Nguyễn Thị Cát	1952	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Vĩnh Yên, xã Đức Lạng	70.000.000	
IX. Huyện Hương Sơn: 15 hộ						
39	Trần Thị Lựu	1947	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Kim Cương 2, xã Sơn Kim 1	70.000.000	
40	Phan Thanh Giang	1951	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Hà Trai, xã Sơn Kim 1	70.000.000	
41	Lê Thị Ninh	1970	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn An Sứ, xã Sơn Kim 1	70.000.000	
42	Nguyễn Thái Học	1988	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trung, xã Sơn Kim 1	70.000.000	
43	Nguyễn Thị Minh	1952	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Trường Thủy, xã Kim Hoa	70.000.000	
44	Đậu Quang Anh	1985	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Kim Lĩnh, xã Kim Hoa	70.000.000	
45	Phan Thị Liệu	1954	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 2, xã Sơn Trường	70.000.000	
46	Trần Thị Toàn	1943	Hộ nghèo	Thôn 9, xã Sơn Trường	70.000.000	
47	Trần Thanh Long	1973	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 5, xã Sơn Trường	70.000.000	
48	Nguyễn Thị Hà	1985	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Lâm Thành, xã Sơn Trung	70.000.000	
49	Trần Đại Học	1983	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Lâm Thành, xã Sơn Trung	70.000.000	
50	Nguyễn Giang Nam	1984	Hộ cận nghèo	Thôn 8, xã Sơn Hồng	70.000.000	
51	Nguyễn Văn Đoài	1981	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn 6, xã Sơn Hồng	70.000.000	
52	Phạm Thị Thu	1957	Hộ khó khăn về nhà ở	Thôn Bảo Trung, xã Quang Diệm	70.000.000	
53	Phan Thị Thành	1969	Hộ nghèo	TDP6, thị trấn Tây Sơn	70.000.000	